

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN ANH HOÀNG
Last (Ten Họ) Middle (Giữa) First (Ten gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 07 24 1952
(Nam, nơi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : NAM Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Độc thân) : _____ Married (Có lập gia đình) : CÓ
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 260 Đường Trần Hưng Đạo Hẻm 7 Khóm 7 Phường Mỹ Xuyên
(Địa chỉ tại Việt-Nam) Thị xã Long Xuyên Tỉnh AN GIANG

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) CÓ No (Không) _____
If Yes (Nếu có) : From (Từ) : 6-5-1974 To (Đến) : 02-02-1978

PLACE OF RE-EDUCATION : Trại cải tạo Quận Khu 9 tỉnh Long Châu-Hà (Long Xuyên Châu Đốc)
CAMP (Trại tù) Thị trấn

PROFESSION (Nghề nghiệp) : Quân nhân

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ) : _____
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : Thiếu úy - Sĩ Quan 12 517148
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : Liên lạc trưởng đoàn liên lạc Vũ Song
Date (Ngày) : 26-3-1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : _____
IV Number (Số hồ sơ) : _____
No (Không) : Không

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : ba (03) người
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ từ

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 260 Đường Trần Hưng Đạo Hẻm 7
Khóm 7 Phường Mỹ Xuyên thị xã Long Xuyên tỉnh An Giang

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ) : _____

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky) : Yes (có) : _____ No (Không) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : _____

NAME & SIGNATURE : NGUYỄN ANH HOÀNG luuu
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người điền đơn này) 260 Đường Trần Hưng Đạo
Hẻm 7 Khóm 7 Phường Mỹ Xuyên thị xã Long Xuyên tỉnh An Giang

DATE : 12 17 1989
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN ANH HOÀNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1) DƯƠNG KIM MAI	1952	Vợ
2) NGUYỄN DƯƠNG ANH PHI	21-8-1981	Con (Nam)
3) NGUYỄN DƯƠNG THUY TRANG	31-8-1985	Con (Nữ)

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL # _____
I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN ANH HOÀNG
Last Middle First
- Current Address 260D TRẦN HƯNG ĐẠO STREET, KEM 7 KHÓM 7, THƯỜNG MỸ XUYẾT
Date of Birth July 24th 1952 Place of Birth Long Xuyên TOWN, An Giang Province Saigon City
- Previous Occupation (before 1975) Thiếu úy Nhảy dù (Air Borne) Tiểu đoàn 8/SĐ Nhảy dù
(Rank & Position) K.B.C 3119
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates From 6 tháng 5-1975 To 02 tháng 02 năm 1978
3. SIGNATURE NAME: _____
Name

Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.
- | Name, Address & Telephone | Relationship |
|---------------------------|--------------|
| _____ | _____ |
| _____ | _____ |
| _____ | _____ |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN ANH HOÀNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>1/ DƯƠNG KIM MAI</u>	<u>1952</u>	<u>WIFE</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION



Ảnh gia đình Tôi - NGUYỄN ANH HOANG



*NGUYỄN ANH HOANG
Sinh 24-07-1952*



*Đặng Kim Mai
Sinh 1952*

CÔNG AN TỈNH AN GIANG
PHÒNG Q.L XUẤT NHẬP CẢNH

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 95 /HS

BIÊN NHẬN
PHÒNG QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Có nhận của Ông, bà Nguyễn Anh Thành

Sinh năm 1952

Hiện ngụ 260 P. Hàm Nghi, Quận Đống Đa, Hà Nội

Nộp số tiền 10.000đ 7X2X

(Mười ngàn đồng)

Về việc biên nhận tài sản xin xuất cảnh

An Giang, ngày 7 tháng 11 năm 1989

NGƯỜI NHẬN

[Signature]

Nguyễn Thành Dũng

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính nguyên quân và nhân viên nguyên quyền.

— Xét tình thân học tập cải tạo của Nguyễn An Hoàng nguyên là thiếu úy nguyên quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải, cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

— Xét đơn xin bảo lãnh của Chị Nguyễn Hoàng Mai, 32/b — đầu với sỹ quan nguyên có tên nổi trên Việt Nam, Khóm 7, Phường 6, thị xã Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Chị Nguyễn An Hoàng nguyên là thiếu úy nguyên quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn, Ông Hoàng chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp, và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu. Trại quản huấn FH và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 24 tháng 10 năm 1977

TƯ LỆNH QUÂN KHU 9



THƯỢNG SÁ
ĐOÀN CÁN TRƯỞNG

CHỈ CHỈ

- Giấy này không có giá trị di đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 — Phòng quản huấn Quân khu.
- 1 — Trại quản huấn.
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 — Đương sự.

Xác nhận.

Anh Nguyễn Anh Hoàng
có tên đơn CAND. Trình đến
ngày 02-02-78. Quãng trình
sườn chế Anh Hoàng 1 năm
 $\frac{1}{2}$ tháng trình đơn 01 lần.
vả 01 tháng trình CAND.
Thị xã Long Xuyên -
vả hàng tháng trình báo từ
kiểm tại đơn của CAND. TX.

Long Xuyên

ngày long 02-02-78.

10/02/78

Lê Văn Hùng

SAD Y BAN CHANH

MI PHENH 14-3/8/1979

THUONG PHUONG

THUONG PHUONG



Ma

Chân Văn Nghĩa

Căn cước dân số 00349412 cấp tại An-Giang ngày 07.11.68

ĐƠN-VI : BCH/TK/KIEN-GIANG
PHÒNG TỔNG QUẢN-TRỊ

ĐƠN TƯỚNG MẠO QUAN VU "Loại C"

Hôn. Số/

I - Hôn. Số/ Chiếu Ủy/CĐ/TB NGUYỄN - ANH - HOANG Số 72/517.148
(Trích lục theo quân-bà, lý-lịch của quân-su)

HỌ - TÊN

TUONG MAO QUAN VU

Sinh ngày 24.7.1952 tại
Quan Tỉnh Sàigon
Nghề nghiệp
Cn của Ông NGUYỄN VĂN VE
Vợ Bà TANG THI THO
Cn nậu
Kết hôn ngày với cô
Cn nậu tại

Tên :
Tran :
Mật :
Mũi :
Miệng :
Bề cao 1 th :
Dấu vết riêng :

QUAN - VU LIEN - TIẾP :

- Thanh niên thuộc lớp tuổi 1972 được gọi nhập ngũ khoa
- 27.10.1971.-Đen trình diện tại Tiểu-Khu An-Giang, công vụ kế tu nầy sy.
- Đen thu huan tại TTHL/Quang-Trung ngày 15.11.1971 (K.4 DBSQ/TB) Môn khoa giai đoạn I phân căn bản quân sự (CQGS.11 1.0) Chuyển đi thu huan giai đoạn 2 Trường Bc-Binh Thu-Duc cũng vậy kế tu nầy 31.10.72 do LTC số 342/PNV/KS/SQ ngày 25.01.1972 của TTHL/Quang-Trung.
- Đen Trường Bc-Binh ngày 01.02.1972 do thu huan giai đoạn 2 Khoa 4/71 SVSQ/TB Khoa nầy 07.02.1972. Được hưởng lương và phụ cấp lương bổng theo cấp bậc Trung sĩ TB trật I kế tu nầy 01.02.1972 do CD số 1639/TBB/TM/MV/KS nầy 06.3.1972 của Trường Bc-Binh. -Khoa 4/71 SVSQ/TB (Giai đoạn II) Môn khoa nầy 29.7.1972, truyền với cấp Chuan-Ủy/CĐ/TB thuyên chuyển BTL/SD/Mhay-Du, công-vu kế tu nầy 29.7.1972 do LTC số 9.059/TBB/TM/MV/KS nầy 28.8.1972 của Trường Bc-Binh.
- 29.7.1972 -Thuyên chuyển về Tiểu-Đoan 8 Mhay-Du do LTC số 4736/SDMD/TCT/ĐHT/TL nầy 12.8.72 của BTL/SD/Mhay-Du. ĐHT/Đ của BCH/TBMD và thuyên chuyển đến Đai-Đoi 82 cũng nầy nêu trên do LTC/NĐ số 3113/TBB/1/4 do nầy 16.8.1972 của HC/TB Mhay-Du.
- 29.7.1972.-Thang cấp Chuan-Ủy TB do ND số 0681/TTM/ND nầy 06.10.1972 của B.TTM.
- 01.11.1972.-Thuyên chuyển từ ĐĐ.82 về ĐĐ.81 do LTC/NĐ số 4519/TBB/1/4 nầy 14.11.1972.
- 05.6.1973 -Thuyên chuyển về Tổng Y Viện Công-Hoa do Thieu Phai-Vien thay thế LTC số 603/FVDV/VP nầy 05.6.1973. Được H/L/Y-Khoa/Công-Hoa Phai-I tại Tai.
- 05.6.1973.-Tất Viện thuyên chuyển đến TT/CTTV (Loại 2) do LTC số 61/TTCTTV nầy 05.6.1973 của Tổng Y Viện Công-Hoa.
- 16.11.1973.-Thuộc Trung-Tam TT/Trung-Uong (TSO-L.2) được thuyên chuyển đến Tiểu-Khu Kien-Giang do LTC số 8787/TTM/TCT/L2/CT1 nầy 29.10.1973 của B.TTM.
- 01.12.1973.-Thuyên chuyển về ĐTQĐ của BCH-Chiến-Thuat do LTC số 11.404/TTM/P.TCT TC/LTC nầy 15.12.1973 của TK/Kien-Giang.
- 15.6.1974.-Thuyên chuyển ĐTQĐ của Chi-Khu Hieu-Le do LTC số 4742/TKKG/P.TCT/TC/LTC nầy 08.6.1974 của TK/Kien-Giang.
- 29.01.1974.-Được thăng cấp Thieu-Ủy/TB được nhicia do ND số 283/TTM/ND nầy 20.4.1974 của Bc TTM.
- 01.12.1974.-BCH/CK/Hieu-Le thuyên chuyển đến TT/ĐH Tỉnh do LTC số 11.272/TKKG/P.TCT TC/LTC nầy 10.12.1972 của TK/Kien-Giang.
- 15.3.1975.-TTĐH Tỉnh thuyên chuyển đến TL.476/ĐP do LTC số 2101/TKKG/P.TCT/TC/LTC nầy 26.3.1975 của TK/Kien-Giang.
- 18.3.1975.-TL.476/ĐP thuyên chuyển đến BCH/TK/Kien-Giang (TSO-Thanh lập Toán 2 Huan-Luyen/Luu-Dong) do LTC số 2114/TKKG/P.TCT/TC/LTC nầy 26.3.1975 của TK/Kien-Giang.
- 25.4.1975.-Được chấp thuận cho giai nậu (Loại 2) do ND số 318/TTM/ND nầy 07.4.75 của Bc TTM.
- Đương sự khai về cù nậu tại 69 Hai-Ba Trung, Pinh Soc-Trung ✓-

CHIẾP DICH

TUYÊN HƯƠNG CÔNG TRANG

Kế tu	den	:- ADIT/C.Đoan	CL 62/TTM/CL	30.01.73
Kế tu	den	:- CDIT/60.73	CL 054/LBMD	26.5.73
		:- CHTT	CD 050/LB1	02.3.73
		:- CVLT '5	CD 08/TKKG	08.12.74
		:- Tuong-Luc cai	LD CL 33/TKKG	30.11.74

THƯƠNG TỊCH

HUY CHUONG

Có lan bi thương

DA XEM

KBC. 4.667 ngày 25 tháng 4 năm 1975

NHAN - THUC

TL. TIẾP KHU THƯƠNG

TL. Thiệu-Te TRAN BA-LINH

Trưởng Phòng Tổng Quản Trị

Trung-Uy LAN-KY NGUYEN SC/Ba-Ta

Tuone

Thiệu-Uy NGO - THANH - LE

Trưởng Ban Hồ-Sổ Phieu

Handwritten signature



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CÁN-CƯỚC

Số 19992

Họ Tên NGUYỄN-ANH-HOÀNG



Ngày, nơi sinh 21-7-1952

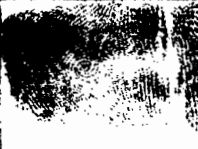
Sai-Gòn

Chức vụ Nguyễn-văn-Vô

Tăng-thị-Thao

Địa chỉ 24/3 Liên tỉnh 9,

An-Giang.

Số vết răng:		Cao: 1 th	65	Th.
Bao tròn 01 cách 2 trên giữa mày trái.		Nặng:	45	Kg
Số kỷ đường sự:		Nghĩa trở mặt		
An-Giang, ngày 07-11-1968.		Nghĩa trở trái		
Trưởng Ty Cảnh Sát Quốc gia				
				
Vũ Hoàng Bá				

SAD Y BAN CHANH



M. 3/8/89



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 350588410

Họ tên: DƯƠNG KIM MAI

Sinh ngày 1952

Nguyên quán Tam Lập

Tà keo Cam pu chia

Nơi thường trú C. 1 đầu

Châu phú, An giang

Dân tộc: hoa		Tôn giáo: Đạo phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi C2Cm trên sau da lông mày trái	
		Ngày <u>5</u> tháng <u>1</u> năm <u>1980</u> THÀNH ĐOÀN CÁC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHỐ TÂY SÀI GÒN  <i>Thị</i>	

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP-HIT

Xã phường ~~Mỹ Long~~

Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

Số 508

Huyện, Quận ~~Long Xuyên~~

Quyển 01/81

Tỉnh, Thành phố ~~An Giang~~

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên ~~Nguyễn Dương Anh Phi~~ Nam hay nữ ~~Nam~~Ngày, tháng, năm sinh ~~(21/8/81) Hai mươi tám tháng tám, năm một chín tám mốt~~Nơi sinh ~~Bệnh viện Đa Khoa An Giang~~Dân tộc ~~Kinh~~ Quốc tịch ~~Việt Nam~~

Phần khi về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	ĐỒNG KIM MỸ	NGUYỄN ANH HÒANG
Tuổi	1952	1952
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Thợ mộc
Nơi thường trú	260D Liên Tỉnh 9 Khóm 7	260D Liên Tỉnh 9

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

~~NGUYỄN ANH HÒANG 1952 ngụ số 260D Liên Tỉnh 9 Khóm 6 Phường~~~~Mỹ Long Thị Xã Long Xuyên~~

Người đứng khai

Đứng ký ngày 01 tháng 9 năm 1981

TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN P. ~~Mỹ Long~~

Chủ tịch

TRẦN THANH HÙNG (có ký đóng dấu)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 8 năm 81

T.M. MUEND

Ký tên, đóng dấu

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã phường **Hỷ Xuyên**

Huyện, Quận **Long Xuyên**

Tỉnh, Thành phố **Angiang.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập -- Tự Do -- Hạnh Phúc

GP/AT

241

Ngày 01/85



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)



Họ và tên **NGUYỄN DƯƠNG THỠY TRANG** Nam hay nữ **Nam**

Ngày, tháng, năm sinh **Ngày ba mươi mốt, tháng tám, năm một chín tám**
(31.8.1985)

Nơi sinh **Trạm hộ sinh Phường Hỷ Long, Thị Xã Long Xuyên.**

Dân tộc **Việt Nam** Quốc tịch **Việt Nam**

Thông tin khai sinh của mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Dương Kim Mai	Nguyễn Anh Hoàng
Đời	1952	1952
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Thợ mỏ
Nơi thường trú	Số 260D Trần Hưng Đạo	Số 260D Trần Hưng Đạo

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Dương Kim Mai sinh 1952, ngụ số 260D Trần Hưng Đạo, Khóm

7, Phường Hỷ Xuyên, Thị Xã Long Xuyên, Angiang. 350583410

Người đứng khai

Đã ký ngày 10 tháng 9 năm 85

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỖ TỊCH

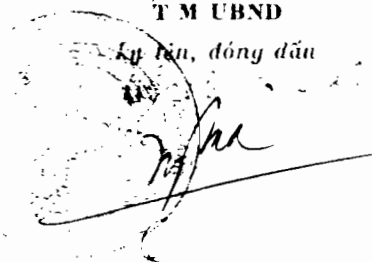
NGUYỄN THỊ BẢO CHÁU (đã ký đóng dấu)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 3 tháng 9 năm 85

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh

SỔ HỘ KHẨU GIÁ ĐÌNH

Họ và tên (đầy đủ) NGUYỄN ANH HOÀNG

Số nhà 260 ngõ (hẻm) 68

Đường, phố, xóm, ấp, bản Trần Hưng Đạo

Phường, xã, thị trấn Đống Đa

Quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Thị xã Long Xuyên

SAB Y BAN CHANH

26/09/89

Nguyên số 6180 A/SL

CHỦ HỘ: Nguyễn Anh Hoàng

Số 121

Quan hệ với chủ hộ		Chủ hộ	Vợ
Số đăng		<u>Nguyễn Anh Hoàng</u>	<u>Trần Kim Nam</u>
1. Họ và tên	Tên thường gọi		
2. Ngày tháng năm sinh		<u>26.07.1952</u>	<u>1952</u>
3. Nơi sinh		<u>Quận 3. TP. HCM.</u>	<u>Tp. Kép. Campuchia.</u>
4. Nam hay nữ		<u>Nam</u>	<u>Nữ</u>
5. Nguyên quán		<u>Quận 3. TP. HCM.</u>	<u>Tp. Kép. Campuchia.</u>
6. Dân tộc		<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
7. Tôn giáo		<u>Phật</u>	<u>Phật</u>
8. Số giấy CMND		<u>350739420</u>	<u>350588410</u>
9. Nghề nghiệp và nơi làm việc.		<u>Thợ mộc</u>	<u>Nô - lữ</u>
10. Chuyển đến :			
— Ở đầu đến		<u>69/2 Trần Hưng Đạo. Kiên</u>	<u>Huyện Châu Phú A. B</u>
— Ngày đến		<u>30.5.81</u>	<u>06.07.81</u>
11. Chuyển đi :			
— Đi đầu			
— Ngày đi			
Cơ quan BKHK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an Quận, Huyện kỳ tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

CHỦ HỘ: _____

Số 4 / SL

CHỦ HỘ: _____

Số _____

Quan hệ với chủ hộ		Con	Con
Nội dung	1. Họ và tên Tên thường gọi	<u>Ngô Dương Anh Phi</u>	<u>Ngô Dương Tấn Trường</u>
	2. Ngày tháng năm sinh	<u>21-8-1981</u>	<u>31-8-1985</u>
	3. Nơi sinh	<u>Bà Rịa - Vũng Tàu</u>	<u>Thị trấn - TP. LX</u>
	4. Nam hay nữ	<u>Nam</u>	<u>Nữ</u>
	5. Nguyên quán		
	6. Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
	7. Tôn giáo		
	8. Số giấy CMND		
	9. Nghề nghiệp và nơi làm việc.		
	10. Chuyển đến : — Ở đầu đến — Ngày đến	<u>01-9-81</u>	<u>10-9-85</u>
11. Chuyển đi : — Đi đầu — Ngày đi			
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an Quận, Huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN TX. LOM. YÊN

11-8-89

[Signature]

Quan hệ với chủ hộ			
Nội dung	1. Họ và tên Tên thường gọi		
	2. Ngày tháng năm sinh		
	3. Nơi sinh		
	4. Nam hay nữ		
	5. Nguyên quán		
	6. Dân tộc		
	7. Tôn giáo		
	8. Số giấy CMND		
	9. Nghề nghiệp và nơi làm việc.		
	10. Chuyển đến : — Ở đầu đến — Ngày đến		
11. Chuyển đi : — Đi đầu — Ngày đi			
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an Quận, Huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Long Xuyên, ngày 17-12-1989

Kính gửi:

Bà Chủ tịch Hội gia đình từ nhân

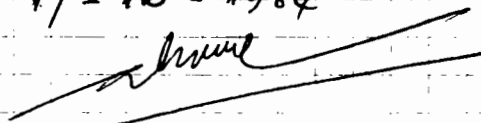
Chính trị Việt Nam

Gia đình chúng tôi xin chân thành
cảm tạ lòng ưu ái đặc biệt và bố
bên của Bà, đối với đang của chúng tôi.

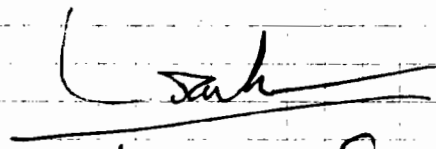
Chúng tôi mong rằng sau khi nhận
được đơn này, Bà vui lòng khiếm chất
thời-gian quý-báu, phúc đáp để gia
đình chúng tôi được an tâm hơn.

Trân trọng cảm ơn Bà, kính
chúc Bà được như sức khỏe.

17-12-1989



Nguyễn anh Hoàng



Lê Ngọc Hằng

Địa chỉ hiện tại của tôi:

LÊ NGOC ĐĂNG

530A/27 Đường Liên Tỉnh Q.B

H. Bình Khánh. P. Bình Đức,

Thị xã Long Xuyên

Tỉnh An Giang

K/ý Bà Khúc Minh Thảo -

Xin chân thành cảm tạ Bà đã vui lòng giúp
đỡ tôi; tôi vừa nhận được thư của anh Huỳnh
Đang Giai. Nhân đây kính giới thiệu đến
Bà và quý Hôn một người bạn nữa: Anh
Lê Ngọc Đăng và Anh Nguyễn anh
Hoàng. Rất mong Bà và quý Hôn vui lòng
chăm sóc. Chúng tôi kính giới đến Bà và quý
Hôn lòng biết ơn chân thành và thâm trọng.
Thân mến...

Tuần

Huỳnh Thanh - Tuấn
5/11/88.

GUYEN ANH HOANG
ĐD Giảng Viên Hùng Đạo
Hẻm 7 Khố 7 Phường Mỹ Xuyên
Thị xã Long Xuyên tỉnh An Giang

MÁY BAY
PAR AVION



VIETNAM
SM 99.01
BƯU CHÍNH
SỐ MÁY 5



To: Bà KHUÊ MINH THO
PO. BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635
TELEPHONE

AR | BẢO
NHÂN

U.S.A

JAN 9 1990

5-23.330